

Số: 54/KH-MNMT

Minh Tân, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành khung thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10 tháng 9 năm 2025 về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-MNMT ngày 07 tháng 02 năm 2026 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-MNMT ngày 10/9/2025 về Kế hoạch phát triển Chương trình nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 228/KH-MNMT ngày 11/9/2025 về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục Trường Mầm non Minh Tân (cũ).

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-MNCH ngày 11/9/2025 về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục Trường Mầm non Cộng Hòa (cũ).

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường ;

Trường Mầm non Minh Tân xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm, lớp

- Năm học 2025-2026 nhà trường có tổng số 20 nhóm/ lớp (05 nhóm trẻ và 15 lớp mẫu giáo). Tổng số trẻ ra lớp tại thời điểm tháng 02/2026: 498 cháu, trong đó:

+ Nhà trẻ: 25-36 tháng: 124/358 trẻ, đạt tỷ lệ 34,6%

+ Mẫu giáo 374 trẻ :

Trẻ 3-4 tuổi: 100/100 trẻ, đạt 100%

Trẻ 4-5 tuổi: 116/116 trẻ đạt 100%

Trẻ 5-6 tuổi: 158/158 trẻ, đạt 100%

+ Trẻ khuyết tật ra lớp: 0 trẻ

- Trẻ được phân chia theo độ tuổi, đảm bảo số lượng trẻ/lớp theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

2. Đội ngũ giáo viên

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên của trường: 53 người, trong đó 50/53 nữ (biên chế: 39; nhân viên nấu ăn hợp đồng: 08, nhân viên bảo vệ hợp đồng 03).

+ CBQL, giáo viên 40: CBQL: 03, giáo viên 37 (biên chế 34, 02 Hợp đồng 111). Trình độ chuẩn sư phạm 100%; trên chuẩn: 27/40 (tỉ lệ: 67,5%).

+ GV dạy nhóm trẻ 24-36 tháng: 10 GV/5 nhóm (01 gv đến tháng 02/2026 nghỉ thai sản)

+ GV dạy lớp 3-4 tuổi: 10 GV/5 lớp (01 gv đến tháng 12/2025 nghỉ thai sản)

+ GV dạy lớp 4-5 tuổi: 07 GV/5 lớp

+ GV dạy lớp 5-6 tuổi: 10 GV/5 lớp

+ 08/08 nhân viên nấu ăn được đào tạo qua các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ nấu ăn.

3. Các điều kiện thực hiện chương trình

a. Khung thời gian năm học:

+ Thời gian thực hiện 35 tuần (từ 08/9/2025 đến ngày 15/5/2025), mỗi tuần làm việc 5 ngày. Ngày bắt đầu thực hiện chương trình GDMN từ 08/9/2025.

+ Thời điểm nghỉ hè, lễ, tết, nghỉ học kì theo qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh.

b. Cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường

- Trường đã được xây dựng kiên cố, khang trang, xanh, sạch, đẹp. Diện tích khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát, nhiều cây xanh, tường rào bao quanh an toàn, có cổng đảm bảo an toàn và hệ thống camera giám sát.

- Có 20 phòng học được thiết kế theo tiêu chuẩn, có khu vệ sinh khép kín, hệ thống chiếu sáng, quạt, điều hòa đảm bảo thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông. Các phòng phục vụ học tập và phụ trợ: có 01 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng giáo dục thể chất, 02 phòng y tế học đường, 01 phòng hành chính, 02 bếp ăn 1 chiều, kho lưu trữ thực phẩm khô, máy xay bát...

c. Thiết bị, đồ dùng học liệu

- Các lớp học cơ bản đã được trang bị đủ ĐDDC theo danh mục tối thiểu.

- 100% lớp có tivi, giáo viên biết khai thác CNTT trong giảng dạy.

- Giáo viên tích cực tận dụng nguyên vật liệu tái chế, vật liệu thiên nhiên để tạo đồ chơi, học liệu bổ sung cho hoạt động của trẻ. Các lớp bố trí không gian học tập và vui chơi mở, linh hoạt, thân thiện với trẻ; khuyến khích trẻ tham gia sắp xếp, trang trí lớp học theo chủ đề. Mỗi lớp có góc khám phá, góc tạo hình, góc trải nghiệm STEAM nhằm khơi gợi tính tò mò và sáng tạo của trẻ.

d) Công tác bán trú và y tế học đường

- Bếp ăn được thiết kế theo quy trình một chiều, tách biệt khu sơ chế, nấu chín, chia ăn, rửa dụng cụ, đảm bảo vệ sinh tuyệt đối.
- Có tủ lưu mẫu, sổ kiểm thực 3 bước, máy xay cốc, bát.
- Có phòng y tế học đường riêng, được trang bị cân, thước, hộp sơ cứu, nhiệt kế điện tử, tủ thuốc đầy đủ.
- Nhà trường phối hợp Trạm Y tế xã Minh Tân kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm, tiêm chủng theo lịch, hướng dẫn vệ sinh cá nhân, phòng chống bệnh mùa.

d) Công tác phối hợp và huy động các nguồn lực

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy- UBND xã Minh Tân, các ban ngành đoàn thể và sự đồng thuận của phụ huynh.
- Phụ huynh tích cực phối hợp, ủng hộ ngày công, nguyên vật liệu, kinh phí để trang trí môi trường, làm đồ dùng, bổ sung cây xanh, khu trải nghiệm.
- Nhà trường tăng cường kết nối thông tin hai chiều qua các nền tảng số (Zalo nhóm lớp, Website, ứng dụng quản lý học sinh).
- Phối hợp tổ chức các chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn, “ATGT”, “Dinh dưỡng và phát triển vận động trẻ mầm non”...
- Phối hợp với các tổ chức xã hội: Trung tâm Y tế, Công an, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... trong công tác chăm sóc sức khỏe, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.
- Huy động nguồn lực từ cộng đồng, các tổ chức xã hội và phụ huynh theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch.

4. Đánh giá chung

a. Thuận lợi

- Trường đã được công nhận Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, Trường Kiểm định chất lượng mức độ 2, trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, nên có nhiều thuận lợi cho việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non
- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy - HĐND- UBND xã Minh Tân, sự nhiệt tình ủng hộ của các bậc phụ huynh, của các ban ngành đoàn thể trong địa bàn phường. Trường MN Minh Tân đã đạt và duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, KĐCL mức độ 2, Đath trường Xanh, sạch, đẹp, an toàn đảm bảo các điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Ban giám hiệu nhà trường có năng lực lãnh đạo đổi mới, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; thực hiện quản trị nhà trường mầm non theo hướng mở, linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, thúc đẩy sáng kiến, chia sẻ kinh nghiệm trong toàn trường.
- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định; có năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, dựa vào khả năng, hứng thú của trẻ.

Biết thiết kế môi trường giáo dục mở, sử dụng công nghệ, học liệu số; khuyến khích trẻ khám phá, tư duy phản biện, hợp tác nhóm. Tích cực tham gia bồi dưỡng chuyên môn, hội thi giáo viên giỏi, dự án giáo dục sáng tạo.

- Nhân viên nuôi dưỡng và phục vụ được tập huấn kiến thức dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu; có kỹ năng chế biến món ăn cân đối, hấp dẫn, phù hợp với từng lứa tuổi.

- Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của cô và trẻ các lớp cơ bản đầy đủ.

- Đa số trẻ đã học qua các độ tuổi nên các cháu đã có nền nếp cũng như thói quen trong học tập và tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh tích cực phối hợp tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục, các hoạt động trải nghiệm cùng nhà trường, các lớp.

b. Khó khăn, hạn chế

- Quy mô trường ở 2 khu, trong khi nhà trường thiếu 01 phó hiệu trưởng.

- Một số trang thiết bị như tủ, kệ đồ dùng, đồ chơi trong lớp, một số đồ chơi ngoài trời đang xuống cấp xuống cấp.

- Một số giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động STEAM, trải nghiệm thực tế, một số giáo viên cao tuổi hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Công tác huy động nguồn lực xã hội hóa tuy tích cực nhưng còn hạn chế so với nhu cầu thực tế.

- Nhân viên y tế, văn thư là giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm phần nào ảnh hưởng đến công tác quản lý, thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

III. Nhiệm vụ và giải pháp năm học 2025-2026

1. Công tác nuôi dưỡng

a. Nhiệm vụ

- 100% số trẻ ra lớp được tổ chức ăn bán trú tại trường. Đảm bảo vệ sinh ATTP. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thức ăn.

- Mức ăn là 18.000đ/trẻ/ngày. Tổ chức ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ đối với nhà trẻ và 1 bữa chính, 2 bữa phụ đối với mẫu giáo.

- Đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ hợp lý, cân đối định lượng đúng theo độ tuổi qui định:

*** Nhà Trẻ:**

- + Chất P: 13% – 20% năng lượng khẩu phần

- + Chất L: 30% - 40% năng lượng khẩu phần

- + Chất G: 47% - 50% năng lượng khẩu phần

- + Lượng Calo: 60% – 70% nhu cầu năng lượng cả ngày (600 – 651 Kcal)

*** Mẫu giáo:**

- + Chất P: 13% – 20% năng lượng khẩu phần

- + Chất L: 25% - 35% năng lượng khẩu phần
- + Chất G: 52% - 60% năng lượng khẩu phần
- + Lượng Calo: 50% – 55% nhu cầu năng lượng cả ngày (615 – 726 Kcal)
- Lượng nước uống của trẻ tại trường
- + Đối với nhà trẻ: 0,8 -1,6 L/trẻ/ngày tại trường
- + Đối với mẫu giáo: 1,6 – 2 L/trẻ/ngày tại trường
- 100% giáo viên thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc bữa ăn cho trẻ.
- 100% thực đơn được xây dựng cân đối, đa dạng, theo mùa và phù hợp với từng nhóm tuổi.
- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm.
- 100% trẻ ăn đúng thực đơn theo ngày, ăn hết xuất.
- 100% nhân viên nuôi dưỡng được khám sức khỏe, có kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, có kỹ năng thực hiện quy trình bếp ăn một chiều, kỹ năng thực hành vệ sinh; chế biến món ăn phù hợp với trẻ. Có giấy xác nhận VSATTP.
- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền về các nội dung CSGD ở trường.
- Bếp ăn đảm bảo “Bếp một chiều”, quy trình kiểm soát an toàn thực phẩm theo quy định.

b. Giải pháp

- **Tăng cường công tác quản lý dinh dưỡng:**
 - + Công khai thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hằng ngày và bảng công khai tài chính, tạo điều kiện để phụ huynh và cộng đồng giám sát.
 - + Xây dựng bộ thực đơn theo tuần, theo mùa, sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn nhằm đảm bảo đủ năng lượng, cân đối chất, phù hợp lứa tuổi.
 - + Cân đo trẻ đầu năm, giữa năm, cuối năm để điều chỉnh khẩu phần phù hợp.
 - + Định kỳ phân tích khẩu phần ăn 1 tháng/lần; ghi nhận, điều chỉnh ngay khi có trẻ suy dinh dưỡng hoặc tăng cân bất thường.
- **Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:**
 - + Ký hợp đồng với nhà cung cấp có chứng nhận VSATTP, nguồn gốc rõ ràng.
 - + Thực hiện nghiêm túc quy trình “3 bước kiểm thực 3 bước lưu mẫu”.
 - + Tăng cường kiểm tra đột xuất, giám sát công tác nhập, sơ chế, nấu, chia ăn.
- **Nâng cao chất lượng bữa ăn:**
 - + Tổ chức họp phụ huynh học sinh, trao đổi phổ biến những qui định trong năm học mới, thống nhất với phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ 18.000đ/1ngày. Tính khẩu phần ăn của trẻ trên phần mềm Nitri All.
 - + Kiểm tra nguồn nước, các bể chứa nước thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ được khử khuẩn, môi trường đảm bảo sạch sẽ thoáng mát.

+ Tăng cường sử dụng rau, củ quả sạch, rõ nguồn gốc, sẵn có theo mùa, ưu tiên nguồn thực phẩm hữu cơ.

+ Đa dạng hình thức chế biến, thay đổi món ăn hàng tuần, có thực đơn riêng cho trẻ dị ứng hoặc yếu.

+ Bổ sung món ăn giàu vi chất: cá, trứng, tôm, rau xanh, trái cây.

+ Yêu cầu giáo viên lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ vào các giờ học, giới thiệu món ăn qua các giờ ăn giúp trẻ hiểu tầm quan trọng và tác dụng của các loại thực phẩm, động viên khuyến khích trẻ ăn.

- Nâng cao năng lực nhân viên nuôi dưỡng:

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng về kỹ năng chế biến, vệ sinh dụng cụ, an toàn bếp.

+ Duy trì phong trào “Bếp ăn xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

+ Triển khai bồi dưỡng các nội dung tìm hiểu về pháp lệnh tiêu chuẩn qui định của Bộ y tế, viện dinh dưỡng về VSATTP trong trường mầm non, các văn bản chỉ thị về vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Phân công rõ từng người từng công việc cụ thể phù hợp với khả năng chuyên môn, thực hiện đúng dây chuyền chế biến.

+ Bồi dưỡng kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng cho cô nuôi giáo viên qua các đợt hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, những vấn đề chủ yếu như định lượng khẩu phần ăn, các chất dinh dưỡng cần đạt để cung cấp calo cho trẻ.

+ Bồi dưỡng củng cố cho cô nuôi về qui trình bếp một chiều, cách lựa chọn và bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, phối hợp dây chuyền khi sơ chế, định lượng thực phẩm, cách chế biến những món ăn ngon hấp dẫn trẻ.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ

a. Nhiệm vụ

- 100% QL, GV, NV được tập huấn về kiến thức phòng chống các tai nạn thương tích cho trẻ, quản lý chăm sóc trẻ chu đáo.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- 100 % trẻ được khám, theo dõi biểu đồ sức khỏe theo quy định

- 100% các cháu được rửa mặt, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Các cháu có thói quen tốt, thực hiện có nề nếp.

- 100% nhóm/ lớp có nhà vệ sinh phù hợp, an toàn và sạch sẽ.

- 100% nhóm/ lớp phải có đủ nước sạch, nước ấm về mùa đông để thực hiện VS

- 100% Các lớp tạo môi trường sạch - đẹp - thân thiện gần gũi với phụ huynh học sinh, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, TNTT, bạo hành trong trường.

b. Giải pháp

- Đảm bảo môi trường an toàn, sạch đẹp:

+ Kiểm tra, rà soát đồ dùng, thiết bị, khu vui chơi, vận động đảm bảo an toàn.

- + Bỏ sung hàng rào an toàn chắn cửa ra vào cho lớp Nhà trẻ
- + Xây dựng góc thiên nhiên xanh, bố trí cây cảnh phù hợp, không độc hại.
- + Nghiêm túc thực hiện công tác vệ sinh môi trường, lớp học, tích cực vệ sinh đồ dùng đồ chơi của trẻ, đồ dùng ăn uống, phun thuốc muỗi, diệt côn trùng để làm hạn chế các dịch bệnh xảy ra.

- Theo dõi và chăm sóc sức khỏe trẻ:

- + Phối hợp Trạm Y tế xã Minh Tân tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu và cuối năm học.
- + Theo dõi sổ sức khỏe của trẻ, cập nhật dữ liệu lên hệ thống quản lý CSDL
- + Tổ chức hoạt động giáo dục phòng tránh bệnh theo mùa, kỹ năng vệ sinh cá nhân, rửa tay bằng xà phòng, chải răng đúng cách.
- + Quản lý theo dõi trẻ chu đáo trong các hoạt động học tập, đặc biệt là hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi, không để trẻ xảy ra tai nạn. Đối với các cháu nhà trẻ không cho các cháu chơi những đồ chơi sắc nhọn, hạt nhỏ. Trong lớp học không để các đồ dùng sử dụng điện, phích điện phải được để cao quá tầm tay trẻ, không chứa nước trong thùng chậu.
- + Tạo cho trẻ thói quen vệ sinh ăn uống, tự phục vụ, trẻ biết tự rửa tay, rửa mặt trước khi ăn và sau khi ăn.
- + Kiểm tra thường xuyên các giờ vệ sinh, giờ ăn, giờ ngủ ở các lớp. Yêu cầu giáo viên thực hiện và giáo dục trẻ kiến thức về vệ sinh dinh dưỡng thông qua sách báo tranh ảnh, xem truyền hình, lô tô v.v...

- Tập huấn, nâng cao kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích:

- + Tổ chức tập huấn và thực hành diễn tập thoát hiểm, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu ngay từ đầu năm học.
- + Lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, an toàn nước, an toàn khi chơi vào hoạt động trong ngày.
- + Nâng cao kiến thức kỹ năng xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm đối với giáo viên và cô nuôi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ:

- + Kiện toàn Ban quản lý và Ban giám sát công tác bán trú ngay từ đầu năm học, trong đó có thành phần đại diện cha mẹ trẻ. Phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm được giao cho từng thành viên Ban quản lý và Ban giám sát công tác nuôi ăn bán trú tại 3 khu. Tổ chức kiểm tra, giám sát về nguồn gốc thực phẩm cung ứng vào nhà trường, quy trình nuôi dưỡng, chế độ ăn, lưu mẫu thức ăn... của trẻ.
- + Quản lý chặt chẽ việc tổ chức ăn bán trú cho trẻ tại trường; Có đủ hồ sơ, sổ sách về công tác nuôi dưỡng, thường xuyên cập nhật đầy đủ, chính xác, khoa học các nội dung thông tin và được quản lý lưu trữ tốt, thực hiện tốt quy trình chế biến thức ăn theo quy định đảm bảo hợp vệ sinh.
- + Kiểm tra thường xuyên giáo viên, đánh giá việc thực hiện chế độ sinh hoạt cũng như chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ ở trường.
- + Ghi nhận – xử lý – báo cáo ngay sự cố, tình huống rủi ro.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng chương trình giáo dục mầm non

3.1 Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a. Nhiệm vụ

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ vận dụng kiến thức đã học vào chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- 100% nhóm, lớp tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc”
- Triển khai thực hiện chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm, An toàn giao thông, Dinh dưỡng và phát triển vận động, Phòng chống bạo hành, ATPCTNTT, đưa “Quyền trẻ em”, học tập và làm theo tấm gương, phong cách Đạo đức Hồ Chí Minh... vào lồng ghép trong chương trình giáo dục trẻ.
- 100% trẻ mẫu giáo có kiến thức sơ đẳng về giáo dục an toàn giao thông phù hợp với từng độ tuổi.
- Phân đầu 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chương trình GDMN
- Giáo viên hưởng ứng nhiệt tình các phong trào thi đua như phong trào làm đồ dùng, đồ chơi, viết sáng kiến. Lồng ghép các nội dung của phong trào thi đua, xây dựng trường học xanh-sạch-đẹp-an toàn hạnh phúc.
- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1, chú trọng phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.
- 100% nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề trong năm học.
- 100% giáo viên có đầy đủ, đảm bảo chất lượng hồ sơ, sổ sách lớp, nắm vững chương trình giáo dục mầm non, biết xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình theo các chủ đề trong năm học.
- 100% trẻ mẫu giáo được lồng ghép nội dung học tập tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào tất cả các hoạt động trong ngày.

b. Giải pháp

- Xây dựng và tổ chức kế hoạch giáo dục linh hoạt:

+ Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026. Triển khai tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN sau sửa đổi.

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu điều chỉnh mục tiêu, nội dung, hoạt động giáo dục theo Chương trình Giáo dục Mầm non theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cụ thể; chi tiết phù hợp với từng độ tuổi. Giáo viên dạy các lớp 5 tuổi tích cực rèn cho trẻ các kiến thức, kỹ năng cần thiết chuẩn bị tâm thế cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một.

- Tăng cường giáo dục trải nghiệm:

+ Tổ chức hoạt động “Bé tập làm bác nông dân, Bé tập làm chú bộ đội, Bé chăm vườn hoa, Bé tìm hiểu nghề truyền thống địa phương, lễ hội truyền thống địa phương, di tích lịch sử địa phương.”

+ Xây dựng khu trải nghiệm nhỏ tại sân trường: khu trồng rau, khu chăn nuôi, khu cát nước, khu vận động.

+ Phối hợp phụ huynh cải tạo sân vườn thành “vườn thiên nhiên học tập”.

- Lồng ghép linh hoạt các chuyên đề vào các chủ đề phù hợp

+ Tập trung chú trọng vào chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Chương trình Tôi yêu Việt Nam về an toàn giao thông, dinh dưỡng và phát triển vận động, phòng chống bạo hành, ATPCTNTT vào các chủ đề và lồng ghép một số nội dung chuyên đề khác như học tập và làm theo tấm gương, phong cách Đạo đức Hồ Chí Minh, quyền trẻ em...

- Tích cực xây dựng môi trường trong và ngoài lớp

+ Giáo viên, nhân viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi, xây dựng môi trường vật chất, môi trường tinh thần tạo cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động giáo dục ngoài trời “Vui chơi trải nghiệm” “Học mà chơi”.

+ Tạo môi trường lớp học phong phú, thân thiện, hấp dẫn thu hút trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

- Vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM), UĐCNTT vào tổ chức hoạt động

+ Giáo viên vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng mở để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo. Phát huy năng lực sở trường của từng giáo viên.

+ Tăng cường sử dụng công nghệ, học liệu số trong dạy học (ti vi, máy tính, tương tác,...).

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn:

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào quản lý chuyên môn, quản lý lớp học, dạy học, cập nhật các phần mềm tương tác.

+ BGH, tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, bồi dưỡng, tư vấn cho giáo viên nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Các lớp thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong ngày, soạn bài và ký duyệt giáo án đúng quy định.

+ Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong từng tháng.

+ Bố trí cho GV được tham dự các lớp tập huấn do Sở GD tổ chức.

- Phát động phong trào thi đua

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua dạy tốt năm học 2025-2026. Xây dựng kế hoạch xây dựng trường học “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh Phúc”.

+ Phát động phong trào viết sáng kiến phổ biến những sáng kiến hay cho giáo viên học tập.

+ Phong trào xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm, thi đua hồ sơ tốt.

(Dự kiến các chủ đề, sự kiện, mục tiêu, nội dung hoạt động các độ tuổi theo Phụ lục đính kèm)

3.2 Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

a. Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

*** Mục tiêu**

- Tiếp tục xây dựng trường mầm non Minh Tân đảm bảo các yêu cầu trẻ em trong nhà trường được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm quyền trẻ em trong nhà trường.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và cha mẹ trẻ được nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện trẻ em mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương;

- 100% các nhóm lớp tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ em trong nhà trường;

- Huy động sự tham gia của toàn thể cán bộ, giáo viên, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

*** Nội dung**

- Nâng cao năng lực CBQL, GVMN trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động, cụ thể:

+ Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

+ Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

+ Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

+ Đánh giá sự phát triển của trẻ;

+ Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN.

*** Nhiệm vụ**

- **Đối với cán bộ quản lý**

- + Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Chuyên đề có hiệu quả.
- + Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chuyên đề tại 100% các lớp trong trường.
- + Phân công CB, GV và tham dự đầy đủ các buổi Hội thảo, tập huấn về CD
- + Tiếp tục tham mưu các cấp xây dựng các phòng học, phòng phục vụ học tập cho trẻ; mua sắm bổ sung trang thiết bị nhóm lớp, đồ chơi ngoài trời;
- + Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn chia sẻ, học tập kinh nghiệm thực hiện chuyên đề.

- Đối với giáo viên

- + Xây dựng nội dung chuyên đề với chủ đề của năm học xây dựng trường học “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Hạnh Phúc”.
- + 100% giáo viên nắm chắc các yêu cầu, nội dung chuyên đề.
- + 100% giáo viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ các hoạt động GD
- + 100% giáo viên biết cách tạo môi trường tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ khoa học, sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.
- + 100% các hoạt động tổ chức cho trẻ có đủ đồ dùng đồ chơi. 90% hoạt động được xếp loại khá tốt.

- **Đối với trẻ:** 100% trẻ được tham gia các hoạt động NDCSGD trẻ thông qua chơi qua trải nghiệm.

*** Giải pháp**

- Đối với CBQL

- + Chỉ đạo các nhóm, lớp tự rà soát, đối chiếu khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm qua bộ công cụ đánh giá, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.
- + Tập huấn cho 100% CBQL, GV trong nhà trường.
- + Tạo điều kiện cho CBGV tham dự các hội thảo, các buổi tham quan, học tập kinh nghiệm ở các đơn vị bạn tại một số địa phương, có biện pháp nhân rộng mô hình thực hiện tốt Chuyên đề.
- + Kiểm tra, hỗ trợ các lớp thực hiện điểm chuyên đề.
- + Tổ chức các hoạt động truyền thông và hướng dẫn các nhóm lớp tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của CBGV và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ khoa học, hợp lý...; phát động phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.
- + Tăng cường tham mưu lãnh đạo các cấp đầu tư cơ sở vật chất xây dựng các phòng học, phòng phục vụ học tập; mua sắm bổ sung trang thiết bị nhóm lớp, ngoài trời; nhà trường tiết kiệm ngân sách, huy động các nguồn lực mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học các lớp ứng dụng phương pháp Steam.
- + Kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến độ thực hiện chuyên đề.

- Đối với giáo viên

+ Tự rà soát, đối chiếu, đánh giá khả năng đáp ứng các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

+ Tổ chức thực hiện chuyên đề đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục phù hợp với điều kiện trường, lớp và nhận thức của trẻ.

+ Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của CBGV và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ một cách khoa học, hợp lý...; hưởng ứng các phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp.

- Đối với phụ huynh

+ Phối hợp với giáo viên, nhà trường trong việc thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ khoa học, hợp lý...

+ Ủng hộ về nhân lực, vật lực... tạo điều kiện giúp giáo viên và nhà trường thực hiện tốt Chuyên đề.

+ Hưởng ứng, phối hợp với giáo viên tham gia tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ đặc biệt thông qua các ngày lễ hội trong năm.

b. Chuyên đề: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”

***Nhiệm vụ**

- Đối với giáo viên

+ 100% giáo viên nắm chắc các yêu cầu, nội dung, phương pháp giáo dục phát triển vận động cho trẻ theo từng độ tuổi.

+ 100% giáo viên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ các hoạt động GD

+ 100% giáo viên biết cách tạo môi trường tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ khoa học, sạch sẽ đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ 100% các hoạt động tổ chức cho trẻ có đủ đồ dùng đồ chơi. 90% hoạt động được xếp loại khá tốt.

- Đối với trẻ

+ 100% trẻ được tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp .

+ 100% trẻ được tập các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động. 85% - 90% trẻ thực hiện khá tốt các vận động, 10-15% trẻ thực hiện đạt yêu cầu;

+ 100% trẻ tập các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt. Có 90% trẻ thực hiện thành thạo các cử động ngón tay, bàn tay.

+ 100 % trẻ được LQ với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe theo độ tuổi.

***Giải pháp**

- Nhà trường có kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ các chuyên đề.

- Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc chương trình, nội dung của chuyên đề.

- Tổ chức cho GV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Sở GD tổ chức. Từ đó, nhà trường có kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp trường giúp giáo viên nắm vững nội dung phương pháp tổ chức chuyên đề.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai cụ thể để giáo viên thực hiện có hiệu quả.

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục thực hành, trải nghiệm giúp trẻ hình thành những kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo, sức bền khi tham gia thực hiện các bài tập vận động và các trò chơi vận động.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng góc tuyên truyền có nội dung đa dạng phong phú, thay đổi thường xuyên theo chủ đề.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đều đặn. Phân công giáo viên tổ chức các hoạt động cho đồng nghiệp dự giờ, nhận xét, góp ý. Kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện chuyên đề.

- Thường xuyên theo dõi kiểm tra, thăm lớp, dự giờ giúp giáo viên nâng cao chất lượng chuyên đề.

- Khảo sát chất lượng nhận thức của trẻ qua chuyên đề.

c. Thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” dành cho trẻ mẫu giáo

*** Nhiệm vụ**

- Chỉ đạo tổ chuyên môn và các nhóm lớp xây dựng các hoạt động giáo dục và lồng ghép về ATGT trong các hoạt động trong ngày giúp trẻ nắm bắt được tầm quan trọng và ý thức khi tham gia giao thông.

- Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, cổng trường an toàn, bố trí mô hình sân chơi giao thông cho trẻ thực hành.

- Chỉ đạo 100% lớp mẫu giáo đưa nội dung giáo dục an toàn giao thông vào các hoạt động giáo dục phù hợp với các chủ đề trong năm học.

- 100% trẻ mẫu giáo nắm được kiến thức sơ đẳng về an toàn giao thông. Biết chấp hành các quy định an toàn giao thông.

- 100% các lớp có bảng tuyên truyền về các quy định giao thông.

- Phối hợp với phụ huynh, cộng đồng thống nhất trong giáo dục ATGT cho trẻ.

*** Giải pháp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về giáo dục ATGT: Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, chấp hành pháp luật của người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường, phụ huynh và các ban ngành về ý thức khi tham gia giao thông.

- Tích hợp nội dung giáo dục ATGT vào các hoạt động giáo dục trong các chủ đề trong năm học nhằm mục đích trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về giáo dục ATGT cho trẻ..

- 100% trẻ 3-5 tuổi trong nhà trường được tham gia, hình thành nhận thức, kỹ năng, thái độ cho trẻ về an toàn giao thông (ATGT).

- Nâng cao ý thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nâng cao giáo dục ATGT cho CB, GV, NV trong nhà trường cũng như tổ chức chuyên đề về các hoạt động giáo dục cho GV trong tổ mẫu giáo.

d. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”

*** Nhiệm vụ**

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong khi ở trường.
- Kịp thời phòng, chống bạo hành; hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.
- Chỉ đạo giáo viên xây dựng các hoạt động giáo dục giúp trẻ nhận biết về cách phòng, chống bạo hành trẻ; các hoạt động tuyên truyền hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.
- Xây dựng nội dung tuyên truyền các văn bản quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng, chống bạo lực học đường, tập huấn các biện pháp phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành.
- Xây dựng quy tắc ứng xử trong trường học; Xây dựng các kênh thông tin tiếp nhận bạo lực trong trường; Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường.
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, cộng đồng, tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.
- Tổ chức tuyên truyền về phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường.

*** Giải pháp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống bạo lực học đường: Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, chấp hành pháp luật của người học, cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong nhà trường, phụ huynh và các ban ngành về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường và trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác và ngăn ngừa hành vi bạo lực học đường.
- Tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục trong các chủ đề của năm học nhằm mục đích trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về phòng, chống bạo lực học đường và phòng, chống bạo hành trẻ em cho giáo viên, phụ huynh.
- Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường: Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, tập thể có tính cộng đồng - xã hội, nhằm tạo cơ hội cho trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế. Thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với trẻ.
- Nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường: Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tổ chức đánh giá, rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với chuyên môn, năng lực cá nhân, đảm bảo trong nhà trường không có cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên vi phạm

đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với giáo viên có hành vi bạo lực.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo và việc áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục tích cực trong nhà trường.

- Tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực học đường cho giáo viên.

e. Chuyên đề phòng tránh tai nạn thương tích.

*** Nhiệm vụ**

- Trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn không có học sinh tử vong, hay bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

- Tuyên truyền phổ biến xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường một cách rộng rãi.

- Có giáo viên kiêm nhiệm có bằng chuyên môn về y tế phụ trách công tác y tế trường học, có tủ thuốc và đầy đủ các dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu.

- Giải quyết tốt các trường hợp tai nạn không may xảy ra trong trường.

- Các thành viên trong nhà trường được cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích.

- Tổ chức học tốt, dạy tốt các chương trình chính khoá về giáo dục sức khoẻ, không cho trẻ chơi tự do, chơi một mình, tránh các vật dụng sắc nhọn...theo đúng quy định của môn học có lồng ghép.

- Trường học an toàn xây dựng trên cơ sở nhà trường an toàn như: lớp học, môi trường xung quanh an toàn, sân chơi, hệ thống điện, nước phục vụ cho người dạy người học an toàn và các can thiệp phòng chống tai nạn thương tích có hiệu quả tại trường học.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ học sinh tại trường.

*** Giải pháp:**

- Công tác tổ chức, nội dung thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại nhà trường.

- củng cố phòng y tế của nhà trường mua sắm trang thiết bị sẵn sàng xử trí kịp thời với những tai nạn thương tích không may xảy ra trong nhà trường.

- BGH trực tiếp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống tai nạn thương tích, trường học an toàn trong từng nhóm lớp.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích bằng nhiều hình thức như viết bài tuyên truyền, tổ chức các hoạt động ngoại khoá trong nhà trường.

- Khắc phục các nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp: do ngã hóc sắc, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật, cháy nổ, ngộ độc thức ăn, vật sắc nhọn đâm cắt, xô đẩy nhau, đánh nhau.

- Tích hợp phòng chống tai nạn thương tích vào trong các môn học.

- Viết bài tuyên truyền, vẽ tranh về phòng chống tai nạn thương tích
- Kiểm tra lại các cây cao ở sân trường được chặt tía cành trước mùa mưa bão và có rào chắn, hạn chế học sinh vấp ngã gây thương tích trong trường.
- Kiểm tra tường bao xung quanh trường, cổng trường nếu không an toàn phải sửa chữa lại, ban công và cầu thang có tay vịn phải chắc chắn.
- Kiểm tra lại các thiết bị sử dụng điện, vị trí đặt công tắc đủ cao khỏi tầm tay với học sinh, đảm bảo quy định về an toàn điện. Có trang thiết bị phòng cháy chữa cháy đặt ở nơi thuận tiện khi sử dụng.
- Hàng tháng kiểm tra và vệ sinh hệ thống máy lọc nước uống cho học sinh nhằm đảm bảo vệ sinh về nguồn nước uống.
- Bếp ăn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, nguồn thực phẩm cung cấp đảm bảo vệ sinh an toàn, có mẫu lưu thức ăn hằng ngày theo quy định và quy trình chế biến thức ăn, theo nguyên tắc bếp ăn một chiều.
- Sân chơi bãi tập nơi học sinh tham gia học thể dục an toàn, tránh để xảy ra thương tích và tai nạn cho học sinh.
- Có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn, thương tích trong trường học như tai nạn giao thông, đánh nhau, điện giật, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm.
- Thực hiện nghiêm túc việc kí hợp đồng cung cấp lương thực, thực phẩm, đảm bảo chất lượng và có cam kết trách nhiệm về VSATTP.
- Nhà trường có đủ điều kiện về VSATTP để phục vụ cho học sinh bán trú, nhân viên cấp dưỡng được tập huấn để nâng cao kiến thức về VSATTP và khám sức khỏe định kì theo quy định.
- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền giáo dục cho học sinh, giáo viên, nhân viên của trường những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ về cách phòng chống tai nạn thương tích.
- Giáo viên ở các nhóm lớp quản lý trẻ chặt chẽ không cho trẻ chơi ở những nơi nguy hiểm hay ra ngoài cổng trường.
- Trước cổng trường quy định nơi phụ huynh đưa đón học sinh, quy định không cho người dân bán hàng ở khu vực cổng ra vào trường.

f. Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

*** Nhiệm vụ**

- 100% trẻ được giáo dục các kỹ năng sống cơ bản, có thói quen, hành vi đúng trong các hoạt động hàng ngày.
- 85% trẻ có các kỹ năng tốt về nhận thức bảo vệ bản thân, phòng tránh các nơi các vật nguy hiểm, tự tin, giao tiếp và hành vi có văn hóa, lễ phép, hợp tác, tự phục vụ, thích nghi, khám phá thế giới xung quanh...
- GV nắm vững được cách giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; biết lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào hoạt động 1 ngày của trẻ, biết thiết kế các hoạt động chung chuyên biệt có chất lượng về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ
- Giúp giáo viên và phụ huynh học sinh hiểu được các khái niệm về kỹ năng sống hàng ngày để giáo dục trẻ.

* Giải pháp

- Giáo viên nắm được nội dung giáo dục kỹ năng sống của trẻ để đưa vào kế hoạch từng chủ đề và lồng ghép trong các hoạt động một cách linh hoạt.
- Giúp trẻ có được sự an toàn ở mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.
- Hướng dẫn trẻ có hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động lồng ghép, tích hợp.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với trẻ.

f. Nội dung giáo dục kỹ năng sống:

* Nhiệm vụ

Dạy kỹ năng sống không phải là dạy những gì cao siêu mà chính là dạy cách vận động, giao tiếp, sinh hoạt trong cuộc sống hàng ngày, xoay quanh bản thân, gia đình và môi trường xã hội, những người lạ không quen biết, để sống hài hòa, thích nghi, thoải mái, tự tin thể hiện bản thân theo hướng tích cực.

- Kỹ năng tự nhận thức về bản thân:

+ Kỹ năng tự nhận thức: Là khả năng hiểu biết, đánh giá được bản thân mình về tính cách, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu... VD: Nhận thức được năng khiếu, khả năng đặc biệt của mình, nhận thức về tình cảm, ý tưởng và giá trị của mình. Kỹ năng tự nhận thức giúp trẻ hiểu đúng mình là ai, sống trong hoàn cảnh nào, yêu thích điều gì, ghét điều gì, điểm mạnh, điểm yếu ra sao, mình có thể thành công trong những lĩnh vực nào... Tự nhận thức giúp trẻ nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, trên cơ sở đó trẻ phát huy điểm mạnh của bản thân một cách tối đa và chủ động tìm cách khắc phục những thiếu sót đó từ đó giúp trẻ lường trước những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ. Thiếu sự tự nhận thức con người sẽ không làm chủ được tình cảm của mình, vì vậy có thể sẽ hành động theo những cảm xúc nhất thời và dẫn đến kết quả ngoài ý muốn:

- + Trẻ tự nhận diện về bản thân
- + Phát triển quan niệm tích cực về bản thân.

Gợi ý một số nội dung về kỹ năng tự nhận thức về bản thân: Dạy trẻ giới thiệu tên tuổi của mình, tên bố, mẹ và người trong gia đình; Có mấy anh chị em, là con thứ mấy; Địa chỉ nơi ở, nơi học; Sở thích, năng khiếu...

- **Kỹ năng quan hệ xã hội (giao tiếp, ứng xử):** Kỹ năng giao tiếp với bạn bè; Kỹ năng giao tiếp với bố mẹ, ông bà; Kỹ năng giao tiếp với người lạ; Biểu lộ và mong muốn cảm xúc; Thân thiện và nhận ra tầm quan trọng của sự chia sẻ, giúp đỡ và hợp tác với mọi người.

- **Hình thành và phát triển kỹ năng thích nghi:** Kỹ năng thích nghi các loại thức ăn; Trẻ biết tác dụng của các loại thức ăn; Tập ăn các loại thức ăn; Cách ăn: Vệ sinh trong ăn uống (rửa sạch, gọt vỏ, bỏ hạt, nấu chín...).

- **Kỹ năng thích nghi với môi trường:** Tập cho trẻ thích nghi với sự thay đổi của thời tiết, nâng cao sức chịu đựng... như ẩm ướt, mưa, nắng, rét cần mũ, áo quần,

giày dép ... như thế nào); Chơi với cát, đất: Cần chú ý đến thời gian chơi, cách chơi, chơi xong phải vệ sinh tay chân...; Bỏ rác vào thùng rác

- **Kỹ năng thích nghi với đám đông:** Thói quen xếp hàng, có văn hoá nơi công cộng; Không nói to, ồn ào trước đám đông; Biết nói lời xin lỗi, cảm ơn; Biết nhường nhịn;

- Kỹ năng văn hóa trong ăn uống

- Kỹ năng văn hóa trong chào hỏi

- Kỹ năng khám phá thế giới xung quanh: Kỹ năng khám phá không gian; Kỹ năng khám phá sự vật; Kỹ năng khám phá chất liệu; Kỹ năng khám phá thiên nhiên.

- **Kỹ năng nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm** với con người, sự vật, hiện tượng: Nhận biết được sự vui, buồn của mọi người; Nhận biết được tình cảm của mọi người đối với mình; Thể hiện được cảm xúc, tình cảm của mình; Biết quan tâm đến mọi người.

- **Kỹ năng tự bảo vệ:** Kỹ năng phân biệt nguy hiểm; Kỹ năng tự bảo vệ các bộ phận của cơ thể:

+ *Bảo vệ mắt:* Cần dạy trẻ: Không nên đọc sách dưới ánh sáng quá mạnh hay quá yếu, ánh sáng vừa phải đủ để bé nhìn rõ chữ là tốt. Nên để đèn hoặc nguồn sáng ngay bên trái, trước mặt mình, như vậy sẽ không bị vướng bóng tối che mắt.

Không nên xem sách quá lâu, khoảng nửa tiếng thì nên đứng lên, ngắm mây trời, cây cối ngoài cửa, cho mắt nghỉ ngơi.

Khi xem sách, xem tivi, chơi máy tính... thì nên ngồi ngay ngắn, lưng thẳng, không nên nằm sấp hoặc nằm ngửa. Giữ cho mắt mình cách quyển sách và tivi một khoảng không xa quá, cũng không sát quá.

Không nên xem sách lúc đi bộ, ngồi xe ô tô, khi ăn cơm hoặc khi nằm trên giường. Cũng không nên nhìn thẳng vào những nguồn sáng quá mạnh như lửa hàn, nắng chói chang...

Không dùng tay bẩn sờ vào mắt/dụi mắt khi có vật lạ lọt vào. Hàng ngày nên "tập thể dục" đơn giản cho mắt như chớp chớp mắt, nhắm mắt nghỉ ngơi.

Khi xem ti vi không ngồi quá sát vào màn hình (ngồi cách tivi một khoảng cách bằng 5-7 lần đường kính màn hình).

Không nên nằm bò hoặc nằm ngửa ra xem tivi, dễ bị cận thị lắm đó! Tốt nhất hãy ngồi thẳng trước ti vi.

Nên cho trẻ xem khoảng 1-2 tiếng rồi ngừng. Trong lúc xem ti vi, đến quảng cáo thì nên nhắm mắt một lát để mắt nghỉ ngơi.

Không nên vừa xem ti vi vừa ăn cơm, ảnh hưởng đến chất lượng bữa ăn; thậm chí bị hóc nghẹn.

Nên ăn nhiều thức ăn nhiều Vitamin A để bổ mắt như cà rốt, gấc, cam, quýt,...

+ *Kỹ năng bảo vệ răng:* Không ăn quá nhiều kẹo và không ăn kẹo và đồ ngọt vào buổi tối trước khi đi ngủ, nếu ăn quá nhiều kẹo và đồ ngọt, những chất ngọt bám trong kẽ răng là môi trường tốt để sâu răng sinh sôi nảy nở, bé sẽ bị hỏng mất hàm răng đẹp; Đánh răng sau khi ăn, trước và sau khi ngủ dậy.

+ *Kỹ năng bảo vệ thân thể*: An toàn trong phòng tắm: Khi bé đi tắm, phải có người lớn bên cạnh. Nếu bố mẹ, anh chị đi vắng, bé đừng tắm một mình và cũng đừng khóa trái cửa phòng tắm; Sàn nhà tắm thường trơn ướt, nên bé đừng nhảy nhót, nghịch ngợm trong nhà tắm, kéo dễ bị trượt ngã; Nếu tắm trong bồn hay chậu tắm, bé hãy nhờ người lớn xả nước trước, bé thò tay vào xem nước nóng hay lạnh rồi mới vào; Lúc bước vào bồn hay chậu tắm, bé hãy cẩn thận kéo bị trượt ngã nhé! Phải nắm chắc tay vào gờ chậu rồi từ từ đặt từng chân vào; Không nên nằm trong bồn lâu quá, tắm lâu rất dễ bị đau đầu, hoa mắt, chóng mặt.

+ *Kỹ năng phòng ngừa điện giật*: Tuyệt đối không được trèo lên cột điện. Khi có sợi dây điện đứt rơi xuống thì phải đi vòng qua, có thể vẫn còn có điện trong sợi dây ấy; Khi tay còn ướt, bé không được chạm vào công tắc điện, bật tắt đèn; Không tùy ý nghịch ổ cắm, bật tắt lung tung, không được tháo tung hoặc nghịch các đồ điện khi chưa hỏi người lớn; Không được chọc tay, chọc dao, chọc bút cắm vào ổ cắm, làm như vậy dễ bị điện giật lắm.

+ *Kỹ năng phòng ngừa kéo bị máy móc làm bị thương*: Khi quạt đang quay, tuyệt đối không được thò ngón tay vào trong lồng quạt, kéo cánh quạt sẽ "cắn" đứt tay bé; Không được thò ngón tay vào cái gạt bút chì, trong đó có lưỡi dao sắc sẽ làm chảy máu tay; Máy giặt đang quay ù ù, bé đừng thò tay vào lồng giặt, kéo bị cuốn cả người vào thì nguy to; Bé không được chạm tay vào những đồ vật nóng như bếp ga, máy đun nước, nồi cơm điện, bàn là...; Khi ngồi sau xe đạp, xe máy của bố mẹ, không thò hai chân vào bánh xe, kéo bánh xe làm bị thương, đau chân; Khi trời mưa có sấm sét, không được trú mưa dưới chân cột điện hoặc trạm điện, kéo bị sét đánh.

- Kỹ năng ứng phó với tình huống nguy cấp:

+ *Kỹ năng ứng phó khi bị lạc*: Trong bất kỳ tình huống nào, nguyên tắc đầu tiên bé cần nhớ là bình tĩnh, không khóc lóc hay chạy lung tung mà nên đứng yên tại chỗ để chờ, vì bố mẹ sẽ quay lại đây tìm bé. Trong trường hợp bị lạc ở ngoài đường, bé có thể mượn điện thoại của một người đi đường hoặc chú công an để gọi bố mẹ đến đón. Tuy nhiên tuyệt đối không đi theo người lạ, ngay cả khi họ nói là sẽ giúp bé tìm đường về nhà. Còn nếu bị lạc ở trung tâm mua sắm hay khu vui chơi đông người, sau khi đứng tại chỗ chờ một lúc lâu không thấy bố mẹ, bé hãy đến nói với các chú bảo vệ hoặc cô bán hàng nhờ họ thông báo lên loa. Sau đó ngoan ngoãn đứng ở đó chờ bố mẹ đến đón.

+ Kỹ năng để phòng nguy hiểm khi tiếp xúc với người lạ:

Không nhận quà bánh của người lạ: Để đề phòng những món quà, bánh, kẹo đó có tẩm thuốc mê, bé ngửi hoặc ăn vào sẽ bị trúng mưu của kẻ xấu, cô giáo và cha mẹ nên dạy bé không nhận bất kỳ món đồ nào người lạ cho mà phải từ chối khéo léo rằng "ba mẹ cháu không cho phép nhận". Sau đó bé hãy tìm đến chỗ có người lớn hoặc chú bảo vệ đứng để tránh bị người lạ kia tiếp tục dụ dỗ. Trong trường hợp người đó cứ bám theo ép bé ăn hay bắt lên xe thì phải quấy đạp và hét thật to để mọi người đến cứu.

Khi người lạ đến trường đón bé: Trẻ báo cho cô giáo biết, rồi nhờ cô gọi điện cho cha mẹ để xác minh xem có đúng là họ được nhờ đến đón không.

+ Kỹ năng phòng tránh nguy hiểm khi tiếp xúc, chơi với các vật nuôi gần gũi:

Trẻ em thường thích ôm ấp, vuốt ve, thậm chí hôn lên chó, mèo. Tuy nhiên cha mẹ cần chỉ cho bé biết có thể làm gì và không thể làm gì với con vật đó, đồng thời chỉ

ra những tác hại của từng hành động cụ thể. Cần cảnh báo cho trẻ biết rằng, những hành vi như: giật đuôi, đánh mạnh, siết chặt... sẽ khiến con vật bộc phát tính hung dữ và quay sang cắn người. Bên cạnh đó cần dạy trẻ, không bao giờ lại gần một con chó lúc đang ăn, ngủ hoặc đang gặm gừ, cắn nhau với con vật khác. Ngoài ra các nhà giáo dục cho rằng, cha mẹ không nên để trẻ em dưới 5 tuổi chơi với bất kỳ loại chó nào dù là lớn hay nhỏ vì sẽ rất nguy hiểm.

+ **Kỹ năng nhận biết những nguy cơ cháy nổ có thể gặp:** Giúp trẻ nhận biết các nguồn gây ra lửa: Bếp ga, bật lửa, đèn, nến, dầu, xăng...; cho trẻ xem các hình ảnh, giúp trẻ biết ảnh hưởng tốt, xấu của lửa trong cuộc sống; cung cấp cho trẻ cách dập lửa an toàn: khăn ướt, nước, bình xịt; cho trẻ nhập vai làm chú lính cứu hỏa.

- **Kỹ năng giải quyết vấn đề:** Kỹ năng kiểm soát hành vi; Kỹ năng ngăn ngừa tình huống xấu có thể xảy ra; Kỹ năng tư duy tích cực, giải quyết nhanh vấn đề.

- Kỹ năng hợp tác
- Kỹ năng hình thành sự tự tin.
- Hình thành sự tự lập
- Hình thành tính trách nhiệm.
- Hình thành kỹ năng hợp tác. Phát triển kỹ năng tạo niềm vui.

*** Giải pháp**

- Rà soát, bổ sung mục tiêu, nội dung về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào chương trình, kế hoạch CSGD trẻ của trường/khối/ lớp để triển khai thực hiện thực hiện một cách nghiêm túc.

- Chỉ đạo giáo viên có thể tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ dưới dạng các giờ học ở hoạt động chung hoặc ở các giờ hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi, lồng ghép tích hợp vào các hoạt động khác trong ngày, các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài trường để giáo dục trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn để nâng cao kiến thức, kỹ năng tay nghề cho giáo viên về nội dung dạy kỹ năng sống cho trẻ:

+ Tổ chức trao đổi, chia sẻ và thảo luận các hình thức tổ chức hoạt động về giáo dục kỹ năng sống của trẻ cho giáo viên.

+ Hướng dẫn giáo viên luôn chú trọng nghiên cứu nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở các tài liệu bồi dưỡng.

+ Hướng dẫn GV cho trẻ làm quen một số kỹ năng sống đơn giản hàng ngày.

+ Hướng dẫn giáo viên lồng ghép nội dung tuyên truyền qua các bảng tuyên truyền tại lớp theo từng chủ đề sao cho phù hợp.

+ Triển khai các hoạt động thực hành về giáo dục kỹ năng sống của trẻ cho GV

- Giáo viên và phụ huynh có thể giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống bằng cách tạo ra các mối liên kết với bạn bè của trẻ tại lớp, tại gia đình. Hãy hỏi xem trẻ muốn nói gì?, muốn làm gì? Muốn cùng chơi với ai? Chơi như thế nào? Để có thể thấy trẻ dễ dàng kết bạn khi chơi trong môi trường của riêng trẻ.

- Giáo viên cho trẻ chia sẻ với bạn theo nhóm, có thể hình thành nhóm liên kết với các bạn trong nhóm. Khi có được mối liên kết với nhóm nào đó, các mối liên hệ khác sẽ hình thành tiếp theo một cách dễ dàng hơn.

- Tổ chức các trò chơi cho trẻ chơi thông qua đó giúp trẻ khám phá trải nghiệm. Các hành động chơi đòi hỏi trẻ phải suy nghĩ, giải quyết các vấn đề, thực hành các ý tưởng. Khi chơi trẻ biết sáng tạo cách chơi và đạt được mục đích, đây chính là kỹ năng cơ bản để sống và làm việc sau này. Vì vậy giáo viên cần tạo tình huống chơi trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ và sự năng khiếu tò mò bẩm sinh của trẻ có thể lĩnh hội kinh nghiệm và giải quyết được các vấn đề khi chơi với nhau.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ về thực hiện các kỹ năng sống cơ bản thông qua hoạt động thường ngày và đánh giá cuối chủ đề, cuối độ tuổi.

g. Nội dung kết hợp

- *Tích hợp nội dung giáo dục quyền trẻ em dành cho trẻ mẫu giáo* vào các hoạt động giáo dục trong các chủ đề trong năm học nhằm mục đích trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng về quyền trẻ em cho giáo viên, phụ huynh. Nâng cao ý thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- *Giáo dục bảo vệ môi trường*: Nhận biết và phân biệt môi trường sạch, môi trường bẩn. Hình thành các thói quen lao động tự phục vụ: Lau dọn, sắp xếp gọn gàng đồ dùng, đồ chơi, không vứt rác, vứt đồ chơi bừa bãi đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay sau khi đi vệ sinh xong, tiết kiệm nước, hướng dẫn trẻ cách gieo hạt, trồng cây, biết ích lợi của cây xanh với con người. Giáo dục trẻ thói quen trực nhật cuối ngày theo nhóm hoặc cá nhân.

- *Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả*: Dạy, hướng dẫn trẻ biết tiết kiệm điện, nước. Cách sử dụng các thiết bị điện, nước hiệu quả.

- *Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường biển, hải đảo*: trẻ có hiểu biết ban đầu về môi trường chung quanh trẻ; nhận diện được môi trường bị ô nhiễm; biết được tác hại, ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường đến cuộc sống của con người; hình thành và phát triển ở trẻ kỹ năng, thói quen và hành động bảo vệ môi trường chung quanh; giúp trẻ có thái độ tích cực, thân thiện đối với môi trường. Bước đầu hình thành cho trẻ những năng lực cần thiết để tham gia các hoạt động thực tế, trải nghiệm nhằm tìm hiểu và giữ gìn, bảo vệ môi trường sống.

- *Giáo dục trẻ mẫu giáo ứng phó với biến đổi khí hậu*: Trẻ nhận biết các hiện tượng tự nhiên bị ảnh hưởng khi biến đổi khí hậu; có kiến thức, kỹ năng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu như: bão, lũ lụt, hạn hán, mưa đá, rét đậm rét hại, động đất...

- Các nội dung kết hợp được lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động trong ngày, phù hợp với ĐK thực tế của trường, lớp và nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi khác nhau.

3.3 . Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

*** Nhiệm vụ**

- Tuyên truyền về kiến thức nuôi, dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng, về chương trình GDMN đáp ứng nhu cầu phát triển GDMN. Xây dựng kế hoạch và lộ

trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với các nội dung phong phú về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, công tác phổ cập GDMNCTENT, công tác kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia,... phù hợp với từng thời điểm, từng chủ đề; huy động các nguồn lực đầu tư cho GDMN, đáp ứng yêu cầu phát triển GDMN.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học về: đặc điểm phát triển tâm sinh lí của trẻ em theo từng độ tuổi, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, các loại bệnh theo mùa, những dịch bệnh thường gặp ở trẻ mầm non, cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong những trường hợp khẩn cấp...

- Tuyên truyền với các bậc cha mẹ không dạy trẻ trước chương trình lớp một, không yêu cầu tập viết chữ (Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/201).

- Tuyên truyền về “*quyền trẻ em*”, chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*” cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền theo tháng năm, viết bài tuyên truyền thông qua các trang thông tin nhà trường: Trang web, youtube, facebook, zalo....

*** Giải pháp**

- Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ và cộng đồng. Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, nhân dân...tuyên truyền chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. Tăng cường công tác tuyên truyền về việc phối hợp, kết hợp giữa gia đình trẻ và giáo viên để thống nhất quan điểm NDCSGD, chú trọng cách phòng chống bệnh giao mùa cho trẻ em, giáo dục kỹ năng sống (kỹ năng vệ sinh răng miệng, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng biết tự bảo vệ bản thân, biết tránh xa những nơi nguy hiểm, ...) cho trẻ em;

- Phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tích cực huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo cho GDMN.

- Tuyên truyền qua các hình thức: Bài tuyên truyền qua truyền thanh của xã, bảng biểu, kênh thông tin nhà trường....

- Đối với mẫu giáo 5 tuổi, nhà trường cần tư vấn để bố mẹ trẻ và các thành viên trong gia đình có thể chuẩn bị cho trẻ các kỹ năng tiền đọc viết, tâm thế sẵn sàng đi học tiểu học.

- Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức ngày lễ, ngày hội, tổ chức ngày sinh nhật cho trẻ thân tình, gần gũi như ở nhà. Lúc trẻ về nhà, bố mẹ nên lắng nghe những câu chuyện của trẻ về trường lớp, các bạn hoặc hỏi han trẻ về những gì đã xảy ra ở lớp, cố gắng động viên và trao đổi với giáo viên những thay đổi của con mình như thói quen ăn uống, sức khỏe, cá tính, để giáo viên có biện pháp CSGD phù hợp.

- Tham gia lao động vệ sinh trường lớp, trồng cây xanh, làm đồ dùng, đồ chơi tạo môi trường học tập vui chơi, an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Đóng góp xây dựng, cải tạo trường/ nhóm, lớp, công trình vệ sinh, theo quy định và theo thỏa thuận.

- Xây dựng góc tuyên truyền của nhà trường bằng những hình ảnh cụ thể đặt tại khu trung tâm nơi phụ huynh và khách thường xuyên qua lại. Mỗi lớp lựa chọn 1-2 góc thuận tiện để nhìn dễ mục đích tuyên truyền đạt hiệu quả cao.

3.4.Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

*** Nhiệm vụ**

- Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục mầm non theo quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024.

- Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CBQL,GVMN, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số, chia sẻ, dùng chung, thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Trong công tác quản lý:

+ Triển khai sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm quản lý cán bộ, trẻ, tài sản, tài chính, nuôi ăn...

+ Ứng dụng chữ ký số, văn bản điện tử, hồ sơ điện tử trong quản lý hành chính và công tác điều hành.

+ Tăng cường trao đổi thông tin, báo cáo trực tuyến với Phòng VHXH, Sở GDĐT, các cơ quan chức năng.

+ Lưu trữ hồ sơ, tài liệu quản lý theo hướng số hóa, giảm sử dụng văn bản giấy.

- Trong công tác chuyên môn:

+ Khuyến khích giáo viên thiết kế, sử dụng bài giảng điện tử, video, hình ảnh, phần mềm hỗ trợ dạy học trực quan, sinh động.

+ Ứng dụng CNTT trong lập kế hoạch, tổ chức các tiết dạy, hội giảng, chuyên đề ứng dụng CNTT; chia sẻ bài giảng, học liệu điện tử trong tổ chuyên môn.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, và trên môi trường mạng an toàn.

- Trong công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ:

+ Tăng cường truyền thông qua website, trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống của nhà trường.

+ Ứng dụng các công cụ trực tuyến (Zalo, Google Meet, Zoom...) trong trao đổi, hợp phụ huynh, tuyên truyền giáo dục.

+ Thực hiện công khai thông tin nhà trường, minh bạch các hoạt động, tạo niềm tin với phụ huynh và cộng đồng.

- Trong công tác bồi dưỡng đội ngũ:

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Xây dựng đội ngũ giáo viên nòng cốt trong lĩnh vực CNTT, hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả.

+ Khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học, tự bồi dưỡng qua các khóa học trực tuyến, diễn đàn chuyên môn số.

- Trong cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật:

+ Bổ sung, nâng cấp trang thiết bị CNTT (máy tính, máy chiếu, ti vi, đường truyền Internet, wifi toàn trường).

+ Từng bước xây dựng môi trường lớp học thông minh, thân thiện với trẻ; đảm bảo an toàn thông tin mạng.

*** Giải pháp**

- Tăng cường chỉ đạo, đưa nội dung ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào kế hoạch năm học và kế hoạch chuyên môn của từng tổ, từng cá nhân.

- Phân công cụ thể cán bộ phụ trách CNTT, thành lập tổ công nghệ thông tin của trường.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư thiết bị công nghệ phục vụ dạy – học và quản lý.

- Phối hợp với các đơn vị chuyên môn, doanh nghiệp cung cấp giải pháp số phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Triển khai kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025- 2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo của tổ chuyên môn, kế hoạch năm học của lớp, kế hoạch giáo dục cụ thể, chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức tốt việc giám sát đánh giá thực hiện Chương trình thông qua kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn bằng các hình thức khác nhau.

- Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non vào cuối năm học và việc chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình trong những năm học tiếp theo.

- Đ/C: Q. Hiệu trưởng: Bùi Thị Đoan

+ Chỉ đạo toàn diện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch năm học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ, cá nhân.

+ Họp giao ban định kỳ tuần, tháng để nắm bắt tình hình và điều chỉnh kịp thời.

- Đ/C: Phó Hiệu trưởng: Phạm Thị Ánh Tuyết – Phụ trách chuyên môn giáo dục.

- + Chỉ đạo thực hiện công tác chuyên môn giáo dục
- + Kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác chuyên môn
- + Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- + Ban hành các kế hoạch chuyên đề: giáo dục
- + Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, có biên bản, đánh giá cụ thể.
- + Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, hội thi, chuyên đề cấp trường.
- + Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng với nội dung đa dạng, phong phú và có chất lượng.
- + Ký duyệt kế hoạch, giáo án trước 01 tuần.

- **Đ/C: Phó Hiệu trưởng: Phạm Thị Thu Thơm** – Phụ trách chuyên môn nuôi dưỡng, chăm sóc.

- + Chỉ đạo thực hiện công tác chuyên môn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.
- + Kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác chuyên môn, dinh dưỡng, y tế, cơ sở vật chất.
- + Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- + Ban hành các kế hoạch chuyên đề: nuôi dưỡng, chăm sóc

2. Các tổ chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn 4+5T: Phạm Thị Huế
- Tổ trưởng chuyên môn 2+3 tuổi: Trần Thị Lịch
- Các tổ trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm triển khai tới các tổ viên do mình phụ trách thực hiện tốt chương trình GDMN mới do Bộ GDĐT quy định;
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.
- Tổ chức, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, soạn bài, chuẩn bị đồ dùng dạy học.
- Triển khai các chuyên đề trọng tâm; kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới.
- Thực hiện hồ sơ sổ sách đúng quy định; phối hợp văn phòng quản lý trang thiết bị, tài sản.
- Tổ chuyên môn đăng ký chuyên đề thực hiện trong năm: STEAM, lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục kỹ năng sống, Dinh dưỡng và phát triển vận động...
- Phối hợp tổ chức chuyên đề, dự giờ, rút kinh nghiệm
- Họp tổ chuyên môn 2 lần/tháng để chia sẻ kinh nghiệm, giải quyết khó khăn.
- Tham mưu nhà trường bổ sung trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời và các phòng chức năng.

3. Giáo viên

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ;
- Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định: lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục chủ đề/tuần/ngày linh hoạt, gắn với thực tế lớp.
- Xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;
- Đánh giá và quản lý trẻ; chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;
- Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường; trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo;
- Gương mẫu, thương yêu trẻ, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp;
- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ.
- Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ; rèn luyện sức khỏe; học tập văn hoá;
- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;
- Thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Mỗi giáo viên có ít nhất 1 sáng kiến hoặc giải pháp đổi mới chuyên môn/năm.

4. Tổ văn phòng và nuôi dưỡng (nhân viên)

- Nhân viên văn thư: Phạm Thị Ngọc Diệp – Tổ trưởng Tổ văn phòng

- + Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm nhằm phục vụ cho việc thực hiện các hoạt động của nhà trường, nhà trẻ về chăm sóc, dinh dưỡng;
- + Giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường;
- + Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;
- + Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên
- + Đề xuất bổ sung thiết bị thiếu ở phòng chức năng
- + Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng VSATTP, sơ cấp cứu, PCCC...

- Nhân viên nuôi dưỡng (Nguyễn Thị Thông – Bếp trưởng, Nguyễn Thị Thuyết, Nguyễn Thị Mai, Vũ Thị Hà, Phạm Thị Tú)

- + Đảm bảo chế biến an toàn, đủ dinh dưỡng, hợp vệ sinh.
- + Duy trì “Ngày lao động xanh” hàng tuần, vệ sinh toàn bộ khuôn viên trường.
- + Đề xuất bổ sung thiết bị còn thiếu cho nhà bếp.

- Nhân viên y tế học đường kiêm nhiệm (Phạm Thị Tâm – Giáo viên)

- + Theo dõi sức khỏe, cập nhật hồ sơ, phối hợp xử lý khi có dịch bệnh.
- Nhân viên bảo vệ: Lê Văn Kham (Khu 02), Nguyễn Văn Kiệm (Khu 01)
- + Đề xuất bổ sung thiết bị bảo vệ, an toàn, phòng cháy chữa cháy.

- + Đảm bảo an toàn, vệ sinh, cảnh quan môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp.
- + Bố trí thời gian trực buổi sáng sớm và chiều muộn, đảm bảo kiểm soát người ra vào trường.

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn 1 chiều. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp, đồ dùng theo đúng lịch. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ, quy trình tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. - Nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống các bệnh truyền nhiễm và các loại dịch bệnh giao mùa. - Cân đo chắm biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm học - Xây dựng thực đơn theo tuần, tính khẩu phần ăn, lưu hủy mẫu thức ăn theo quy định. - Kiểm tra việc thực hiện công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện vệ sinh ATTP. 2. Công tác giáo dục - Tập trung chuẩn bị các điều kiện tổ chức tốt Ngày hội đến trường của bé. - Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc-giáo dục trẻ theo quy định. - Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đúng kế hoạch . - Chỉ đạo giáo viên các lớp mẫu giáo tiếp tục xây dựng nội dung cho trẻ nghe hát Quốc ca, dạy trẻ thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy. Đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động dạy trẻ phù hợp. - Chỉ đạo giáo viên thực hiện các chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục dinh dưỡng và phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non phù hợp với điều kiện lớp học và nhận thức của trẻ trong độ tuổi. Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong nhà	

	trường. Thực hiện kế hoạch chương trình “ Tôi yêu Việt Nam”, phòng chống TNTT,... - Chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung khác như: giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, quyền trẻ em, Chỉ đạo giáo viên 5 tuổi lồng ghép nội dung giáo dục tài nguyên môi trường biển hải đảo và giáo dục đối phó với biến đổi khí hậu vào các hoạt động trong ngày phù hợp với từng chủ đề. - Ứng dụng các phương pháp giáo dục của các nước tiên tiến trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ (Steam). - Chỉ đạo các lớp rèn nề nếp và trang trí theo chủ đề, làm bổ sung đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho Chủ đề trường mầm non. - Thăm lớp dự giờ, nhận xét góp ý cho giáo viên thực hiện nội dung chuyên đề và thực hiện quy chế chuyên môn trong tháng. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên đăng ký thi đua, đăng ký thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã tổ chức triển khai thực hiện, đăng ký viết sáng kiến. - Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền về các văn bản, chỉ thị, nghị quyết của các cấp về giáo dục mầm non và kiến thức nuôi dạy con theo khoa học tới các bậc phụ huynh. - Phối hợp với Công an địa phương tổ chức tuyên truyền về ATGT cho CBGV,NV, phụ huynh, học sinh. Thực hiện cổng trường ATGT - Nhà trường tổ chức họp phụ huynh đầu năm. - Phối hợp Ban giám hiệu cùng các đoàn thể tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động họp đồng năm học 2025-2026. - Rà soát đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị dạy học tối thiểu, tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí mua sắm bổ sung những danh mục còn thiếu theo thông tư 01. - Kiểm tra nội bộ tháng 9. - Làm báo cáo thống kê đầu năm. - Chỉ đạo giáo viên điều tra phổ cập giáo dục xóa mù chữ cập nhật các thông tin dữ liệu phần mềm, hoàn thiện các biểu thống kê. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch.	
Tháng 10/2025	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Chỉ đạo tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn 1 chiều. Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục tuyên truyền công tác giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, bữa ăn cho trẻ ăn tại trường mầm	

	non. - Làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, đồ dùng dụng cụ nấu, chia ăn theo đúng lịch. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ vào các thời điểm trong ngày theo quy định, quy trình tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn yếu ăn chậm, trẻ béo phì. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống TNTT cho trẻ. 2. Công tác giáo dục - Tiếp tục chỉ đạo rèn nền nếp trẻ, trang trí bổ sung theo chủ đề và xây dựng môi trường xanh-an toàn- thân thiện. - Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. - Thực hiện ký duyệt giáo án theo đúng thời gian quy định. - Phối kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức cho trẻ vui Tết Trung thu năm 2025. - Triển khai hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời; Cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên học tập nội dung: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh . - Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cho buổi sinh hoạt chuyên môn. - Thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện lớp học, khả năng nhận thức của trẻ trong độ tuổi. - Tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về phòng, chống xâm hại trẻ em. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. - Kiểm tra nội bộ tháng 10. - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền tại các nhóm, lớp. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch.	
Tháng 11/2025	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Tổ nuôi thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn 1 chiều. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục chỉ đạo đội ngũ làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp theo đúng lịch. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn chậm, ăn	

	yếu, phối hợp với nhân viên nuôi dưỡng để chăm sóc bữa ăn cho các cháu. 2. Công tác giáo dục - Tiếp tục tuyên truyền, huy động trẻ ra lớp đảm bảo kế hoạch giao. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng CS-GD trẻ. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả chuyên đề: Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non, lồng ghép nội dung giáo dục các chuyên đề kết hợp. - Chỉ đạo các tổ sinh hoạt chuyên môn đúng kế hoạch. - Duy trì thăm lớp dự giờ, nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm cho giáo viên. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên tích cực lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Phối hợp với BGH và ĐTN tổ chức kỷ niệm ngày 20/11 - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tuyên truyền về ý nghĩa ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra nội bộ tháng 11. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch.	
Tháng 12/2025	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Tiếp tục chỉ đạo đội ngũ làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp theo đúng quy định. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy trình tổ chức bữa ăn giấc ngủ của trẻ theo đúng quy chế. - Quan tâm đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ ăn chậm, ăn yếu phối hợp với giáo viên nuôi để chăm sóc bữa ăn cho các cháu. - Cân đo chấm biểu đồ quý 2. - Thường xuyên kiểm tra công tác VS, công tác bán trú trong nhà trường. 2. Công tác giáo dục - Tiếp tục nâng cao chất lượng các chuyên đề. - Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp xây dựng mục tiêu, lựa chọn các nội dung giáo dục vào các chủ đề phù hợp. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện có hiệu quả chuyên đề: xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với điều kiện lớp học khả năng nhận thức của trẻ trong độ tuổi.	

	- Lồng ghép nội dung “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Hát Quốc Ca, 5 điều Bác Hồ dạy. Tổ chức thực hiện Chương trình Bé tập làm chủ bộ đội. - Chỉ đạo giáo viên soạn giảng linh hoạt, sáng tạo phù hợp theo nội dung chủ đề. Thực hiện ký giáo án đúng thời gian quy định - Chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức chuyên đề xây dựng hoạt động thực hành để giáo viên học tập. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tuyên truyền về ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Làm các báo cáo thống kê, báo cáo chuyên đề. - Cán bộ quản lý giáo viên nhân viên học tập nội dung học, tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	
Tháng 1/2026	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh. - Thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm - Chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh nhóm lớp, đồ dùng theo đúng quy định. - Thực hiện nghiêm túc các thao tác vệ sinh cho trẻ, quy trình tổ chức bữa ăn giấc ngủ. 2. Công tác giáo dục - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng CSGD trẻ . - Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt chuyên môn. Thăm lớp dự giờ, góp ý giáo viên các lớp thực hiện nội dung các chuyên đề và việc thực hiện quy chế chuyên môn. - Sơ kết học kỳ 1. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên các lớp làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện, tuyên truyền về ý nghĩa ngày Tết Nguyên Đán. Tổ chức “ Lễ hội mừng xuân” cho trẻ. - Các lớp tổ chức “Lễ hội mừng xuân” cho trẻ. - Kiểm tra việc thực hiện các HĐ giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên. - Chỉ đạo giáo viên điều tra phổ cập điều tra số trẻ sinh năm 2025, tổng hợp số trẻ sinh từ năm 2020 đến năm 2025 phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. - Hoàn thiện các biểu thống kê, báo cáo sơ kết học kì I - Tổ chức cho giáo viên học tập BDTX theo kế hoạch.	
Tháng	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng	

2/2026	- Tổ chức đảm bảo ATTP bữa ăn sau khi nghỉ tết. - Thực hiện công tác VSMT, vệ sinh nhóm, đồ dùng theo đúng lịch. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Tăng cường kiểm tra việc tổ chức bữa ăn cho trẻ ở các lớp. 2. Công tác giáo dục - Chỉ đạo các lớp trang trí theo chủ đề, làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề thực vật. - Tổ chức các hoạt động Bé vui đón Tết, Múa hát mừng xuân. Phong trào Tết trồng cây. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên các lớp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ linh hoạt, sáng tạo, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ mẫu giáo 5 tuổi, đủ điều kiện tâm thể chuẩn bị vào lớp 1. - Duy trì sinh hoạt chuyên môn dự giờ giáo viên. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chủ đề đang thực hiện. - Tuyên truyền phòng bệnh giao mùa cho trẻ - Kiểm tra việc thực hiện các HĐGD và quy chế chuyên môn của giáo viên.	
Tháng 3/2026	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. - Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm, thực hiện quy chế bếp một chiều. - Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh và cộng đồng dân cư trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh giao mùa cho trẻ. - Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. - Triển khai giáo viên thực hiện tốt VSMT, vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Thực hiện nghiêm túc quy chế CM, rửa mặt, rửa tay, tổ chức chia ăn. - Chỉ đạo cân, đo chắt biểu đồ lần 3. 2. Công tác giáo dục - Đảm bảo an toàn cho trẻ, đảm bảo tỉ lệ chuyên cần cao đạt 85% trở lên. - Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. - Dự giờ, kiểm tra, góp ý kiến cho giáo viên. - Chỉ đạo giáo viên lớp 5 tuổi chuẩn bị tốt các điều kiện, kiểm tra công nhận chất lượng phổ cập trẻ em 5 tuổi đạt kết quả cao. - Sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, chỉ đạo giáo viên xây dựng hoạt động thực hành. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ góp ý cho giáo viên thực hiện	

	nội dung chuyên đề và việc thực hiện quy chế chuyên môn trong tháng. - Lập phiếu kiểm tra, đánh giá chất lượng thực hiện các mục tiêu, chỉ số phát triển trẻ ở các độ tuổi. 3. Công tác khác - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và QCCM của giáo viên. - Xây dựng hệ thống câu hỏi BDTX nội dung 1 và 2. - Kiểm tra đánh giá nội dung 1,2 - Đánh giá kết quả, tổng hợp kết quả gửi về phòng GD	
Tháng 4/2026	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu mẫu thức ăn. - Thay đổi thực đơn theo tuần, thực đơn mùa hè chỉ đạo ăn đúng thực đơn. - Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng đầu tư thời gian nghiên cứu chế biến món ăn hợp với trẻ, đặc biệt với những trẻ bị suy dinh dưỡng, có biện pháp để phục hồi. - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. - Kiểm tra hàng ngày việc thực hiện vệ sinh trong lớp, vệ sinh môi trường. - Phòng chống dịch bệnh giao mùa. 2. Công tác giáo dục - Duy trì nề nếp sinh hoạt chuyên môn, thực hiện các quy định về chuyên môn. - Tiếp tục chỉ đạo giáo viên lồng ghép các nội dung giáo dục các chuyên đề trong năm học. - Sử dụng bộ công cụ lựa chọn 30 - 40 chỉ số lập phiếu kiểm tra đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi - Tổng hợp số liệu đánh giá sự phát triển của trẻ. - Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục các độ tuổi. 3. Công tác khác - Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua - Kiểm tra thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên.	
Tháng 5/2026	1. Công tác chăm sóc sức khỏe - nuôi dưỡng - Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong vệ sinh cho trẻ: rửa mặt, rửa tay, tổ chức ăn vệ sinh sau khi ăn. - Thường xuyên kiểm tra chất lượng bữa ăn của trẻ.. 2. Công tác giáo dục - Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình: - Đánh giá chất lượng trẻ. Đánh giá xếp loại giáo viên,	

	nhóm lớp. - Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. - Làm báo cáo tổng kết các chuyên đề. - Tổng kết năm học. 3. Công tác khác - Tuyên truyền nội dung chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. - Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh nhật bác Hồ 19/5. - Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, theo Nghị định 56. - Duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. - Đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo thông tư 17 của Bộ GDĐT. - Kiểm kê tài sản nhóm lớp. Xây dựng kế hoạch công tác trong hè. - Chỉ đạo giáo viên các lớp tập luyện văn nghệ, tổ chức kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5, ngày quốc tế thiếu nhi 1/6.	
--	---	--

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Tổ CM,
- Lưu: HSCM, VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ánh Tuyết

PHÊ DUYỆT CỦA Q. HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Đoan

